

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 02-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Cường.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Vũ Ngọc Sơn, ông Nguyễn Xuân Minh.

- Thư ký phiên tòa: ông Hoàng Văn Quán - Thư ký viên của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa: bà Vũ Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 02/6/2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 22/2021/TLST-HS ngày 13/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 20/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên Giàng Văn M, sinh ngày 19/9/1990, tại xã M, huyện C, tỉnh Điện Biên; nơi thường trú bản X, xã C, huyện M, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 1/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Giàng Giả S, sinh năm 1957 và bà Lý Thị D, sinh năm 1954; chung sống như vợ chồng (không đăng ký kết hôn) với chị Vàng Thị M1, sinh năm 1990 và chị Lý Thị X, sinh năm 1998, có 06 con, lớn nhất sinh năm 2008, con nhỏ nhất sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa); bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2021; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Giàng Văn M: bà Nguyễn Thị H - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Giang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 6/2019, Giàng Văn M một mình đi chợ biên giới cửa khẩu A thuộc xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, mua 01 khẩu súng ngắn gồm có 02 bộ phận tách biệt là nòng súng màu trắng và báng súng có gắn cò súng màu đen của 01 người đàn ông Trung Quốc (không biết tên và địa chỉ) với giá 1.100.000 đồng và 30 viên đạn, với mục đích mua súng về để sử dụng săn bắn sóc, chim và phòng thân khi đi đường xa. Sau khi mua súng mang về nhà Giàng Văn M sử

dụng máy hàn điện để hàn 02 bộ phận của súng thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh và nạp đạn bắn thử thấy nổ, ngắm bắn trúng mục tiêu. M dùng sơn màu đen sơn nòng súng thành màu đen, rồi mang khẩu súng cất giấu và lén lút sử dụng để đi săn bắn hết 29 viên đạn, còn lại 01 viên ở trong nòng súng.

Đến ngày 01/01/2021, có một người tên T (không biết họ tên đệm) trú tại xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên gọi điện thoại thuê M chở trâu từ xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên đi sang huyện B, tỉnh Hà Giang với giá 5.000.000 đồng M đồng ý, sáng ngày 02/01/2021 Giàng Văn M mượn xe ô tô tải biển kiểm soát 88C-048.12 của em trai là Giàng A S1 để đi chở Trâu. Sau khi mượn được xe ô tô Giàng Văn M điều khiển xe ô tô về nhà, đi vào trong nhà lấy khẩu súng trên mang lên xe ô tô để ở phía sau ghế phụ trong ca bin xe với mục đích mang đi để phòng thân, rồi điều khiển xe ô tô đi từ nhà đến xã S, huyện N, tỉnh Điện Biên thì nhìn thấy anh T (chủ trâu) và một người tên N là người mua trâu đã đứng dắt trâu chờ sẵn ở đường quốc lộ, rồi M, T, N cho trâu lên xe ô tô xong T ở lại, còn M điều khiển xe ô tô chở trâu đi trước, N đi xe máy theo sau, khi đi đến huyện B, tỉnh Hà Giang là khoảng 15 giờ ngày 03/01/2021 M dùng xe ô tô cho trâu xuống bàn giao cho N cho lên xe ô tô khác chở về huyện H, tỉnh Tuyên Quang, còn M tiếp tục điều khiển xe ô tô đi lên huyện M, tỉnh Hà Giang để tìm mua bò chọi, khi đi đến Km4 Quốc lộ 2, thuộc thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang thì bị Công an tỉnh Hà Giang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Tại bản kết luận giám định số 48/C09-P3 ngày 05/01/2021 của Viện khoa học hình sự, Bộ Công an, kết luận: khẩu súng gửi giám định là súng tự chế bắn đạn cỡ 5,6mm, hiện còn sử dụng để bắn được, thuộc vũ khí quân dụng; viên đạn gửi giám định là đạn cỡ 5,6x15,5mm thuộc vũ khí thể thao, không phải vũ khí quân dụng; sử dụng khẩu súng trên bắn vào cơ thể người gây chết hoặc bị thương.

Tại Cáo trạng số 06/CT-VKS-P1 ngày 12/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Giàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Giàng Văn M xác nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là đúng. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã rất ân hận về việc làm của mình, nhưng do nhận thức pháp luật còn hạn chế, việc tàng trữ mục đích là để săn bắn và phòng thân nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang đã phân tích đánh giá chứng cứ và những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Giàng Văn M về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Giàng Văn M từ 02 đến 03 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2021.

Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ tịch

thu đổi với vật chứng là 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19,5cm, không có số ký hiệu và 01 viên đạn giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

Về án phí: đề nghị HĐXX xem xét miễn khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm đối với bị cáo Giàng Văn M.

Người bào chữa cho bị cáo là bà Nguyễn Thị H đề nghị:

Về tội danh: nhất trí với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát.

Về hình phạt đối với bị cáo: trong quá trình truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 12 tháng tù.

Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong lời nói sau cùng bị cáo nhất trí với lời bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào khoảng tháng 6/2019, Giàng Văn M một mình đi chợ biên giới cửa khẩu A thuộc xã S, huyện M, tỉnh Điện Biên, mua 01 khẩu súng ngắn gồm có 02 bộ phận tách biệt là nòng súng màu trắng và báng súng có gắn cò súng màu đen của 01 người đàn ông Trung Quốc (không biết tên và địa chỉ) với giá 1.100.000 đồng và 30 viên đạn. Sau khi mua súng mang về nhà Giàng Văn M sử dụng máy hàn điện để hàn 02 bộ phận của súng thành 01 khẩu súng hoàn chỉnh và nạp đạn bắn thử thấy nổ, ngắm bắn trúng mục tiêu. M dùng sơn màu đen sơn nòng súng thành màu đen, rồi mang khẩu súng cất giấu và lén lút sử dụng để đi săn bắt hết 29 viên đạn, còn lại 01 viên ở trong nòng súng. Ngày 03/01/2021, M mượn xe ô tô tải biển kiểm soát 88C-048.12 của em trai là Giàng A S1, giấu khẩu súng vào sau ghế phụ và điều khiển xe ô tô từ huyện N, tỉnh Điện Biên sang tỉnh Hà Giang, khi đi đến Km4 Quốc lộ 2, thuộc thôn C, xã P, thành phố H, tỉnh Hà Giang thì bị Công an tỉnh Hà Giang bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản ảnh khám xét phương tiện, biên bản giữ đồ vật tài liệu, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có cơ sở để khẳng định bị cáo Giàng Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chế độ quản lý vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt đủ nghiêm đối với bị cáo, nhằm giáo dục, cải tạo, răn đe người phạm tội và làm gương cho những người khác.

[5] Về tình tiết tăng nặng: không.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, trình độ học vấn thấp, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: năm 2014 bị Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Điện Biên xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa). Do đó, cần được cân nhắc khi lượng hình đối với bị cáo.

[8] Cần tiếp tục ra quyết định tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự năm 2015 có quy định "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm.*", bị cáo Minh không có việc làm và thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về vật chứng

[11] Đối với vật chứng là 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19,5cm, không có số ký hiệu và 01 viên đạn thu giữ của Giàng Văn M ngày 03/01/2021, đây là vũ khí, quân dụng nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 4 Điều 66 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, điểm đ khoản 2 Điều 20 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ tuyên tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

[12] Đối với vật chứng là 01 chiếc xe ô tô biển kiểm soát 88C-048.12, 01 chứng nhận đăng ký xe ô tô mang tên Đường Vinh C, 01 giấy kiểm định an toàn kỹ thuật, 01 giấy bán cho, tặng xe, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Giàng Văn M, 02 giấy phép lái xe mang tên Giàng Văn M, 02 điện thoại di động quá trình điều tra, xác định các vật chứng đã thu giữ không liên quan đến hành vi

phạm tội của Giàng Văn M nên Cơ quan An ninh điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu nên không cần đề cập.

[13] Ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Giang tại phiên tòa là có căn cứ nên được chấp nhận.

[14] Chấp thuận một phần ý kiến, quan điểm và đề nghị của Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa.

[15] Về án phí: bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn, tại phiên tòa bị cáo có đơn xin miễn án phí. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của bị cáo là có căn cứ nên cần chấp nhận miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[16] Quyền kháng cáo: bị cáo Giàng Văn M có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Giàng Văn M phạm tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng".

2. Áp dụng khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Giàng Văn M 24 (hai bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 03/01/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo M.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Giàng Văn M với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

3. Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 4 Điều 66 Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, điểm đ khoản 2 Điều 20 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều và biện pháp thi hành Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, Nghị định số 70/2013/NĐ-CP ngày 02/7/2013 của Chính phủ tuyên tịch thu 01 khẩu súng bằng kim loại màu đen, dài 19,5cm, không có số ký hiệu và 01 viên đạn được đựng trong hộp hình chữ nhật đã niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia và dấu đỏ của Viện khoa học hình sự (tang vật niêm phong theo kết luận giám định số 48/C09-P3 ngày 05/01/2021) giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang xử lý theo thẩm quyền.

(tình trạng, đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/01/2021 giữa Công an tỉnh và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Hà Giang)

4. Về án phí: áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án miễn khoản tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo M.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- PC02, PC10, PC11, PV06 Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Giang;
- Cục THA.DS tỉnh Hà Giang;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Mạnh Cường